TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CÁI RĂNG,** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 18/3/2024
V/v "tranh chấp ly hôn, nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CÁI RĂNG, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Mẫn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Thanh Tùng.

2. Bà Lê Thị Tuyết Mai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Anh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cái Răng tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Nhu - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cái Răng tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 295/2023/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 11 năm 2023 về "tranh chấp ly hôn, nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 02 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Út E; Địa chỉ cư trú: Khu vực A, phường P, quận C, Thành phố C "Có đơn xin vắng mặt".

Bị đơn: Ông Nguyễn Ngọc Đông Th; Địa chỉ cư trú: Khu vực A, phường P, quận C, Thành phố C; Địa chỉ liên lạc: Đường Tr, phường A, quận N, Thành phố C "Vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà E trình bày và yêu cầu: Ông bà tự nguyện quen biết, qua thời gian tìm hiểu tiến tới hôn nhân có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường An Cư, quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ vào năm 2002. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc và có 04 con chung Nguyễn Ngọc Tr (Nữ) sinh năm 2002, Nguyễn Ngọc Nh (Nữ) sinh ngày 06/9/2007, Nguyễn Tuấn Kh (Nam) sinh ngày 14/8/2018 và Nguyễn Thúy V (Nữ) sinh ngày 29/3/2022 hiện đang được bà nuôi dưỡng. Sau khi sinh đứa con cuối cùng thì phát sinh mâu thuẫn mà nguyên nhân chủ yếu là do tính cách không hợp nhau, bà đi làm thuê nhưng ông Th lại ghen tuông vô cớ, kiếm chuyện mắng chửi, xúc phạm. Mặc dù nhiều lần ngồi lại nói chuyện để hiểu nhau hơn, mong thay đổi nhưng vẫn không kết quả, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn ảnh hưởng rất lớn đến tâm lý các con trong nhà. Bà đã nhiều lần bỏ qua để mong hàn gắn nhưng vẫn không được. Hiện tình cảm vợ chồng bà dành cho ông không còn, không ai quan tâm đến ai nữa, ông Th cũng không quan tâm đến việc tiếp tục duy trì hôn nhân. Ông bà đã ly thân, các con đều do bà nuôi dưỡng.

Nay bà yêu cầu ly hôn với ông Th, tiếp tục nuôi con chung Nguyễn Ngọc Nh (Nữ) sinh ngày 06/9/2007, Nguyễn Tuấn Kh (Nam) sinh ngày 14/8/2018 và Nguyễn Thúy V (Nữ) sinh ngày 29/3/2022 không yêu cầu cấp dưỡng. Đối với Nguyễn Ngọc Tr (Nữ) sinh năm 2002 đã trưởng thành, có đủ năng lực hành vi dân sự nên không yêu cầu xem xét nghĩa vụ nuôi dưỡng, cấp dưỡng. Về tài sản chung, nợ chung không có nên không yêu cầu giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án ông Th có mặt tại Tòa án một lần để nhận Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Khi ký nhận ông đã được Thư ký yêu cầu viết Bản tự khai giao nộp lại cho Tòa án nhưng ông không đồng ý. Các lần mời làm việc tiếp theo ông đều vắng mặt không có lý do nên không ghi nhận được lời khai của ông đối với các yêu cầu của bà E.

Tại phiên tòa, bà E có đơn xin xét xử vắng mặt, ông Th vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và đương sự: Giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, Thẩm phán, Thư ký tòa án cũng như Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và đương sự thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Tòa án xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp. Căn cứ hồ sơ vụ án, các tài liệu, chứng cứ đã được Hội đồng xét xử xem xét, thẩm tra thấy rằng ông Th đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn cố tình vắng mặt, không cung cấp lời khai chứng tỏ ông đã bỏ mặc cuộc hôn nhân này mà không có ý định hàn gắn nên yêu cầu ly hôn của bà E có căn cứ chấp nhận. Do các con hiện được bà E nuôi dưỡng nên để ổn định cần thiết tiếp tục duy trì tình trạng này, giao Nguyễn Ngọc Nh (Nữ) sinh ngày 06/9/2007, Nguyễn Tuấn Kh (Nam) sinh ngày 14/8/2018 và Nguyễn Thúy V (Nữ) sinh ngày 29/3/2022 cho bà E nuôi dưỡng. Đối với Nguyễn Ngọc Tr (Nữ) sinh năm 2002 đã trưởng thành, bà E không yêu cầu nên không xem xét. Ghi nhận bà E không yêu cầu ông Th cấp dưỡng nuôi con. Ghi nhận lời trình bày của bà về việc ông bà không có tài sản chung, nợ chung. Trường hợp sau này có phát sinh tranh chấp sẽ khởi kiện thành vụ án khác tại Tòa án nhân dân có thẩm quyền. Từ những nhận định, căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà E.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Theo đơn khởi kiện và các chứng cứ được thu thập, thẩm tra xác định bà E, ông Th tranh chấp ly hôn. Tòa án thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền quy định tại Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Theo tinh thần của Luật Hôn nhân và gia đình, một trong những nguyên tắc cơ bản của chế độ hôn nhân và gia đình là vợ chồng phải có nghĩa vụ thương yêu, cùng nhau chung sống, xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc; các thành viên gia đình có nghĩa vụ tin tưởng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình. Qua lời khai thấy được mâu thuẫn trong đời sống vợ chồng ông bà là có thật. Quá trình giải quyết tại Tòa án ông Th đều vắng mặt chứng tỏ ông bỏ mặc, không hề quan tâm tới việc bà E ly hôn nên Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân của ông bà đã thật sự trầm trọng, không thể tiếp tục duy trì nên yêu cầu ly hôn của bà có căn cứ chấp nhận theo quy định tại Khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3] Cháu Nguyễn Ngọc Tr (Nữ) sinh năm 2002 đã trưởng thành, có đủ năng lực hành vi dân sự nên bà không yêu cầu xem xét, giải quyết nghĩa vụ nuôi dưỡng, cấp dưỡng là phù hợp. Đối với các cháu Nguyễn Ngọc Nh (Nữ) sinh ngày 06/9/2007,

Nguyễn Tuấn Kh (Nam) sinh ngày 14/8/2018 và Nguyễn Thúy V (Nữ) sinh ngày 29/3/2022 đều chưa thành niên, hiện được bà E nuôi dưỡng. Do không ghi nhận được ý kiến của ông Th về yêu cầu này nên để đảm bảo quyền lợi của các con, giao cho bà E tiếp tục nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi là cần thiết. Ghi nhận bà E không yêu cầu ông Th cấpp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông Th không ai được quyền ngăn cản theo quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] Ghi nhận lời trình bày của bà về việc ông bà không có tài sản chung, không nợ chung. Trường hợp sau này có phát sinh sẽ khởi kiện thành vụ án khác tại Tòa án nhân dân có thẩm quyền.

[5] Về án phí: Bà E phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định tại Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai số 0003069 ngày 17/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cái Răng, bà không phải nộp thêm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39, Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Khoản 1 Điều 56, Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện bà Nguyễn Thị Út E.

Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Út E ly hôn với ông Nguyễn Ngọc Đông Th.

Về con chung: Giao cho bà Nguyễn Thị Út E tiếp tục nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ngọc Nh (Nữ) sinh ngày 06/9/2007, Nguyễn Tuấn Kh (Nam) sinh ngày 14/8/2018 và Nguyễn Thúy V (Nữ) sinh ngày 29/3/2022 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Ghi nhận bà Nguyễn Thị Út E không yêu cầu ông Nguyễn Ngọc Đông Th cấp dưỡng nuôi con.

Ông Nguyễn Ngọc Đông Th có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

Về tài sản chung, nợ chung: Ghi nhận lời trình bày của bà về việc ông bà không có tài sản chung và không nợ. Trường hợp sau này có phát sinh tranh chấp sẽ khởi kiện thành vụ án khác tại Tòa án nhân dân có thẩm quyền.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị Út E phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai số Biên lai số 0003069 ngày 17/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cái Răng, bà không phải nộp thêm.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư trú.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân Tp. Cần Thơ;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. Cần Thơ;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADS Q. Cái Răng;
- UBND phường An Cư, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ;
- Lưu: H. Anh, hồ sơ vụ án (TC: 12).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Nguyễn Minh Mẫn